TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HSST
Ngày: 18 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh và ông Trịnh Đức Mậu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Lục.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 22/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 05/7/2018, đối với bị cáo:

Trần Đắc Y (tên gọi khác: Trần Đắc Đ), sinh năm 1984 tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Đội 5, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đắc Y (đã chết) và bà Trần Thị N; có vợ là: Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/5/2018, chuyển tạm giam từ ngày 01/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 55 phút ngày 29/5/2018, tại đoạn đường bê tông thuộc đội 10, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã N phát hiện Trần Đắc Y đang đi xe đạp có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Y đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là Heroine của Y cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Y về trụ sở UBND xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng là 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất

bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT và tạm giữ 01 xe đạp mini màu tím than.

Quá trình điều tra Trần Đắc Y khai nhận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 29/5/2018, Y đang ở nhà một mình thì có đối tượng tên T ở đội 8, xã N đi xe đạp đến rủ Y đi mua ma túy để sử dụng. Y lấy xe đạp đi cùng T, đến nghĩa trang xã N thì đứng chờ còn T đi mua ma túy, khoảng 30 phút sau T quay lại và đưa cho Y 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy màu trắng để Y sử dụng. Y cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải rồi đạp xe đi về, khi về đến đoạn đường bê tông thuộc đội 10, xã N thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra, do sợ quá nên Y đã thả gói ma túy xuống đường cạnh chỗ Y dừng xe, đã bị lực lượng công an phát hiện, Y đã tự giác nhặt gói ma túy lên và giao nộp cho lực lượng Công an, lực lượng Công an đã đưa Y về trụ sở Ủy ban nhân dân xã N làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 88/PC54-MT ngày 31/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,150g loại: Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 22/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trần Đắc Y về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Y và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Y từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đắc Y khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Hồi 17 giờ 55 phút ngày 29/5/2018, tại đoạn đường bê tông thuộc đội 10, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam, bị cáo Trần Đắc Y đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, có khối lượng 0,150g loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp với Công an xã N phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Như vậy, hành vi của Trần Đắc Y đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự tại địa phương. Xuất phát từ tình hình tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện B, nhất là tội phạm về ma túy, ba ngành làm án huyện B đã thống nhất xác định đây là vụ án trọng điểm nhằm phục vụ công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân trên địa bàn huyện. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Vê tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tại biên bản xác minh ngày 15/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B thì bị cáo không có tài sản gì, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì số 88/PC54-MT là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo xác định số ma túy trên là của đối tượng tên T ở Đội 8, xã N đưa cho bị cáo vào ngày 29/5/2018 để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã triệu tập và lấy lời khai của Trần Văn T, sinh năm 1984 ở đội 8, xã N, huyện B nhưng Trung không thừa nhận đã đưa Heroine cho bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ xử lý cũng không làm rõ được nguồn gốc số ma túy mà bị cáo cất giấu.

[9] Đối với 01 xe đạp mini màu tím than mà cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt giữ bị cáo là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H (vợ của bị cáo), chị H không biết bị cáo dùng xe đạp để đi mua ma túy về sử dụng nên cơ quan điều tra Công an huyện B đã trả lại chiếc xe đạp cho chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Y phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

- Tuyên bố bị cáo Trần Đắc Y (tên gọi khác: Trần Đắc Đ) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Trần Đắc Y 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 29/5/2018).

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Heroine trong phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi số 88/PC54-MT ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"*, mặt sau phong bì tại mép dán đóng dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, có chữ ký cùng dấu chức danh của Trưởng phòng Trung tá Nguyễn Đại Hữu. (Vật chứng được xác định tại biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 30 phút ngày 22/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đắc Y phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Nguyễn Thị Kim Ngân
(Đã ký)